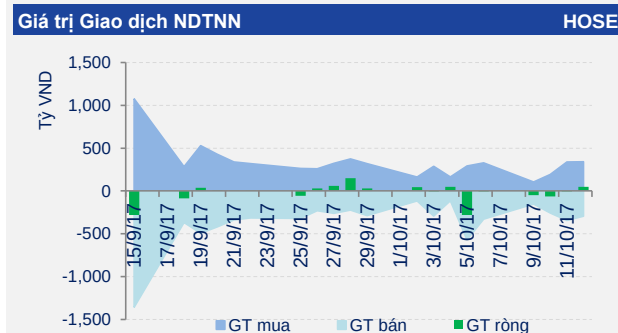
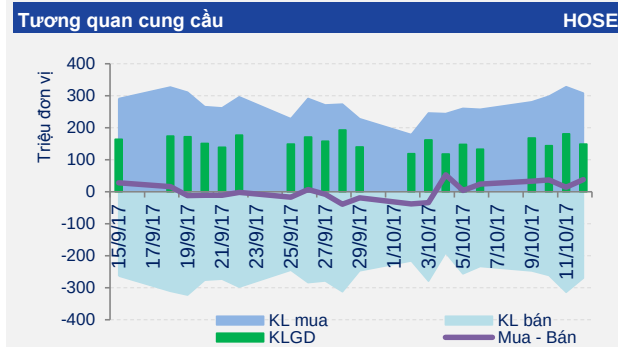


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/10/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	815.87	108.38
% Thay đổi	↑ 0.24%	↓ -0.25%
KLGD (CP)	149,008,402	48,841,724
GTGD (tỷ đồng)	3,486.32	1,180.06
Tổng cung (CP)	269,995,900	90,059,900
Tổng cầu (CP)	307,913,800	87,970,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,961,660	11,341,901
KL mua (CP)	7,831,590	9,991,971
GTmua (tỷ đồng)	341.55	684.70
GT bán (tỷ đồng)	295.14	711.37
GT ròng (tỷ đồng)	46.40	(26.67)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.84%	12.4	2.3	2.8%
Công nghiệp	↑ 0.28%	17.6	4.1	32.7%
Dầu khí	↓ -1.31%	16.7	2.8	1.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.50%	22.0	5.2	3.6%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.50%	14.3	3.4	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.22%	20.7	7.0	9.1%
Ngân hàng	↓ -0.39%	13.5	1.9	8.8%
Nguyên vật liệu	↓ -0.14%	10.9	2.1	13.9%
Tài chính	↑ 0.56%	24.7	3.2	23.4%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.86%	13.5	2.6	3.1%
VN - Index	↑ 0.24%	16.7	4.4	82.8%
HNX - Index	↓ -0.25%	13.3	2.0	17.2%

DIỄN NHẢN THỊ TRƯỜNG

Thị trường kết phiên trái chiều trong phiên hôm nay, với việc VN-Index tiếp tục chinh phục được ngưỡng điểm cao mới 815 điểm, trong khi đó HNX-Index lại giảm nhẹ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,92 điểm (+0,24%) lên 815,87 điểm; HNX-Index giảm 0,27 điểm (-0,25%) xuống 108,38 điểm. Thanh khoản trên hai sàn xấp xỉ phiên hôm trước với giá trị giao dịch đạt 4.686 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 198 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.030 tỷ đồng. Độ rộng thị trường vẫn là tiêu cực với 216 mã tăng, 133 mã tham chiếu, 244 mã giảm. Diễn biến phiên hôm nay khá giống với phiên trước đó, VN-Index tăng điểm tốt trong phiên sáng và chỉ thực sự trùng xuống trong nửa cuối phiên chiều khi áp lực chốt lời tăng dần. Nhóm cổ phiếu trụ cột tiếp tục có diễn biến phân hóa mạnh trong phiên với việc sắc xanh thuộc về SAB (+1,6%), MSN (+3,1%), GAS (+1%), VIC (+0,2%), BVH (+3,5%), VJC (+2,7%), VPB (+1,4%), VGC (+3,8%); trong khi đó vẫn còn khá nhiều các mã trụ cột khác chìm trong sắc đỏ như BHN (-5,3%), PLX (-1,5%), VCB (-0,8%), VNM (-0,3%), BID (-0,7%), MBB (-0,9%), CTG (-0,3%), ACB (-0,6%), SHB (-1,2%). Ở nhóm cổ phiếu đầu cơ, HAI (+6,6%) tăng trần phiên thứ 7 liên tiếp lên 11.250 đồng, khớp lệnh gần 3,4 triệu cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index tiếp tục giữ vững được đà tăng điểm với phiên thứ 5 liên tiếp, nhưng thanh khoản lại có sự suy giảm cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư trong bối cảnh chỉ số đang giao dịch trong vùng kháng cự mạnh 815-820 điểm, tương ứng với cạnh trên đường trendline trung hạn. Thực tế diễn biến trong phiên cũng cho thấy, VN-Index chạm đến mức cao nhất tại 818,44 điểm thì áp lực bán bắt đầu tăng dần thu hẹp đáng kể mức tăng của chỉ số. Đà tăng của thị trường sẽ được thử thách trong phiên sắp tới. Điểm tích cực hiện tại là khối ngoại quay trở lại mua ròng nhẹ sau chuỗi 5 phiên bán ròng trước đó. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index sẽ giằng co và đi ngang trong biên độ 811-819 điểm, cần sự bứt phá khỏi vùng này để xu hướng trở nên rõ ràng hơn. Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải với trọng tâm là những mã được dự báo có kết quả kinh doanh quý III tích cực. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và có thể tích lũy thêm những cổ phiếu triển vọng tích cực trong cả năm nay trong những phiên điều chỉnh ở mức giá hấp dẫn hơn.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

12/10/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 813,72 điểm. Sau đó, lực cầu dần mạnh lên đã giúp chỉ số lấy lại sắc xanh, đà tăng được duy trì tốt đến phiên chiều, với mức cao nhất trong phiên tại 818,44 điểm. Cuối phiên, áp lực chốt lời tăng nhẹ thu hẹp phần nào mức tăng. Kết phiên, VN-Index tăng 1,92 điểm (+0,24%) lên 815,87 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: SAB tăng 4.200 đồng, MSN tăng 1.700 đồng, GAS tăng 700 đồng. Ở chiều ngược lại, BHN giảm 7.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm vào đầu phiên giao dịch, đạt mức cao nhất trong phiên tại 108,91 điểm. Sau đó, áp lực bán ra tăng dần đã khiến chỉ số giảm xuống dưới mức tham chiếu, với mức thấp nhất trong phiên tại 107,94 điểm. Cuối phiên, mức giảm được thu hẹp. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,27 điểm (-0,25%) xuống 108,38 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 200 đồng, SHB giảm 100 đồng, HUT giảm 200 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC tăng 900 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 46,4 tỷ đồng. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 82 tỷ đồng tương ứng với 2,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 25,5 tỷ đồng tương ứng với 461 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 30,3 tỷ đồng tương ứng với 283 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 26,67 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,3 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 17,7 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 10 tỷ đồng tương ứng với 412 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HUT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3 tỷ đồng tương ứng với 250 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Dự trữ ngoại hối của Việt Nam vọt lên 45 tỷ USD

Trong bài phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ngày 11/10, Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng cho biết, dự trữ ngoại hối hiện đạt 45 tỷ USD, tăng thêm 6 tỷ USD so với cuối năm 2016.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm phiên thứ 5 liên tiếp với mức tăng và thanh khoản sụt giảm. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 807-811 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 818 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 792 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 743 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index sẽ giằng co và đi ngang trong biên độ 811-819 điểm, cần sự bứt phá khỏi vùng này để xu hướng trở nên rõ ràng hơn.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm nhẹ với diễn biến chủ yếu là đi ngang, thanh khoản theo đó cũng sụt giảm. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ và kháng cự gần nhất lần lượt tại 107,8 điểm (MA10) và 108,5 điểm (MA5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104,3 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 94,2 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục giằng co và đi ngang trong biên độ 107,8-109,1 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,54 - 36,62 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 40.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 6 đồng

Ngày 12/10 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.453 đồng (giảm 6 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 10,32 USD/ounce tương ứng 0,80% lên 1.299,22 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

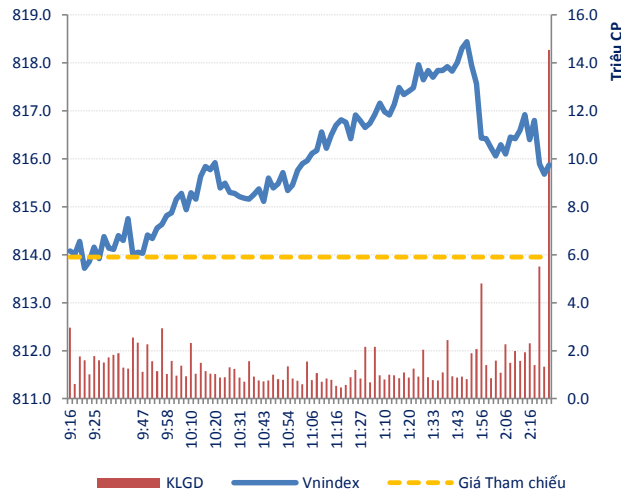
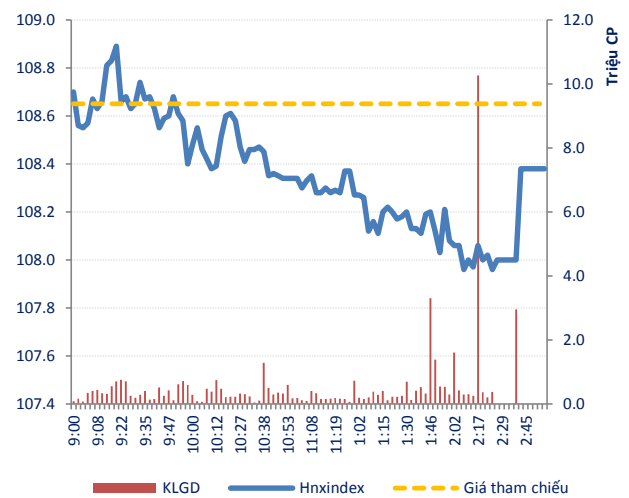
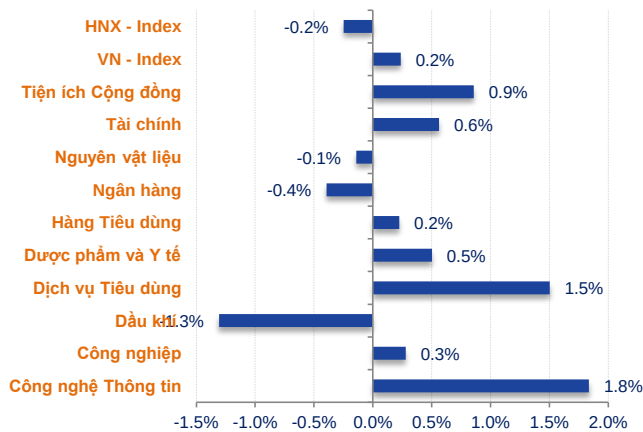
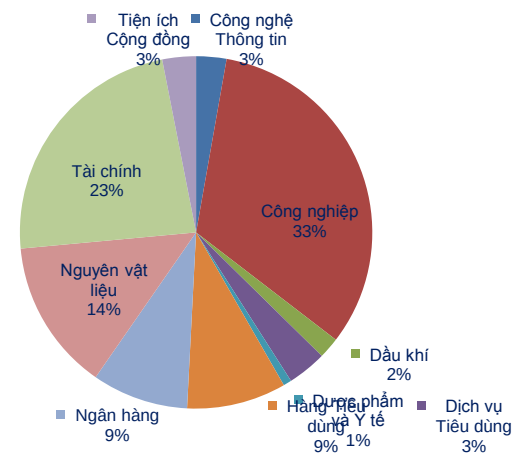
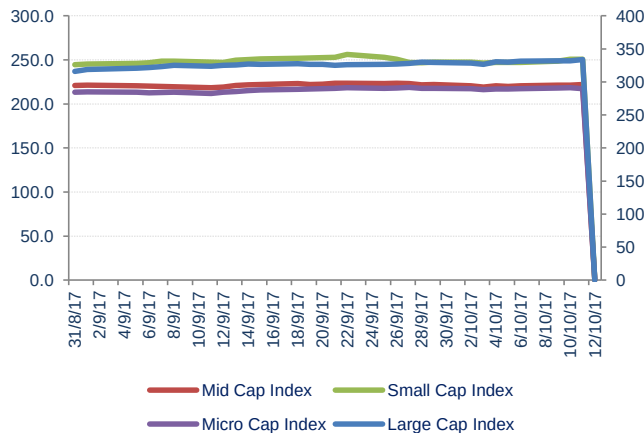
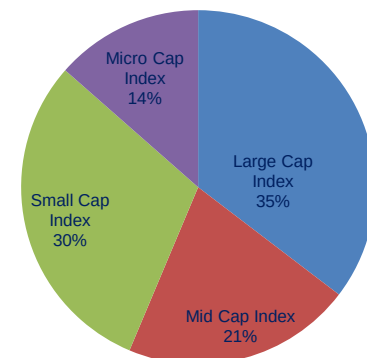
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,06 điểm tương ứng với 0,06% xuống 92,73 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1866 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3255 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 112,24 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,32 USD tương ứng 0,62% xuống 50,98 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/10, chỉ số Dow Jones tăng 42,21 điểm tương ứng 0,18% lên 22.872,89 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 16,30 điểm tương ứng 0,25% lên 6.603,55 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 4,60 điểm tương ứng 0,18% lên 2.552,24 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	2,069,040	STB	1,709,930
2	PLP	500,520	KBC	566,310
3	VIC	461,340	HSG	324,570
4	VCI	252,980	VJC	282,840
5	NLG	211,870	GAS	198,710

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	250,000	PVS	1,123,250
2	PCG	21,900	VGC	412,200
3	KSD	19,500	SHS	80,000
4	CEO	18,000	SHB	29,900
5	DNP	9,000	NTP	20,980

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.60	7.70	↑ 1.32%	13,427,020
HPG	39.55	39.50	↓ -0.13%	6,714,720
ITA	4.02	3.98	↓ -1.00%	5,886,060
STB	11.65	11.60	↓ -0.43%	5,790,330
HQC	3.14	3.14	→ 0.00%	4,640,520

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NTP	71.80	71.90	↑ 0.14%	9,051,951
SHB	8.20	8.10	↓ -1.22%	4,594,882
KLF	4.00	4.00	→ 0.00%	4,252,686
SHS	19.00	18.50	↓ -2.63%	2,944,290
TTB	9.60	9.70	↑ 1.04%	2,558,351

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTC	6.00	6.42	0.42	↑ 7.00%
HU1	7.80	8.34	0.54	↑ 6.92%
IDI	5.80	6.20	0.40	↑ 6.90%
PNC	17.60	18.80	1.20	↑ 6.82%
EVE	16.40	17.50	1.10	↑ 6.71%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SEB	46.00	50.60	4.60	↑ 10.00%
CCM	30.30	33.30	3.00	↑ 9.90%
VCM	16.20	17.80	1.60	↑ 9.88%
LM7	3.10	3.40	0.30	↑ 9.68%
BST	11.50	12.60	1.10	↑ 9.57%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HOT	32.50	30.25	-2.25	↓ -6.92%
SC5	29.75	27.70	-2.05	↓ -6.89%
LGC	21.80	20.30	-1.50	↓ -6.88%
RIC	8.00	7.45	-0.55	↓ -6.88%
TIX	39.10	36.60	-2.50	↓ -6.39%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDE	4.00	3.60	-0.40	↓ -10.00%
PIV	39.40	35.50	-3.90	↓ -9.90%
HAD	47.50	42.80	-4.70	↓ -9.89%
DC2	11.80	10.70	-1.10	↓ -9.32%
BAX	22.00	20.00	-2.00	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	13,427,020	6.6%	889	8.7	0.6
HPG	6,714,720	3250.0%	5,333	7.4	2.1
ITA	5,886,060	0.6%	64	62.0	0.4
STB	5,790,330	2.3%	292	39.7	0.9
HQC	4,640,520	2.3%	224	14.0	0.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NTP	9,051,951	21.4%	4,516	15.9	3.3
SHB	4,594,882	8.8%	1,075	7.5	0.7
KLF	4,252,686	1.1%	112	35.7	0.4
SHS	2,944,290	17.4%	1,628	11.4	1.5
TTB	2,558,351	6.5%	694	14.0	0.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTC	↑ 7.0%	-1.7%	(232)	-	0.5
HU1	↑ 6.9%	2.0%	342	24.4	0.5
IDI	↑ 6.9%	4.9%	586	10.6	0.5
PNC	↑ 6.8%	-3.6%	(347)	-	1.9
EVE	↑ 6.7%	6.8%	1,547	11.3	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SEB	↑ 10.0%	33.4%	6,961	7.3	2.6
CCM	↑ 9.9%	24.2%	7,181	4.6	1.2
VCM	↑ 9.9%	18.2%	3,747	4.8	0.8
LM7	↑ 9.7%	1.0%	118	28.8	0.3
BST	↑ 9.6%	10.3%	1,259	10.0	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	2,069,040	34.2%	5,333	7.4	2.1
PLP	500,520	7.2%	759	38.3	2.7
VIC	461,340	4.0%	654	84.1	5.4
VCI	252,980	36.7%	4,497	13.6	3.4
NLG	211,870	16.5%	3,373	8.3	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	250,000	16.9%	2,174	5.4	1.0
PCG	21,900	-1.5%	(167)	-	0.9
KSD	19,500	4.7%	367	8.5	0.4
CEO	18,000	11.5%	1,482	6.8	0.9
DNP	9,000	18.0%	2,679	8.8	1.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	214,793	44.1%	7,053	21.0	8.8
SAB	170,581	33.3%	7,169	37.1	12.4
VIC	145,074	4.0%	654	84.1	5.4
VCB	140,493	15.3%	2,120	18.4	2.7
GAS	131,830	19.3%	4,201	16.4	3.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	31,352	11.5%	1,666	19.1	2.1
VCS	16,320	60.7%	11,950	17.1	6.5
VGC	10,376	12.8%	2,017	12.0	1.7
VCG	9,453	7.3%	1,233	17.4	1.5
SHB	9,065	8.8%	1,075	7.5	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	4.27	11.4%	1,207	19.7	1.9
HCM	4.01	15.9%	3,039	14.1	2.2
CMX	3.75	-110.4%	(3,449)	-	1.3
BID	3.66	13.5%	1,819	11.1	1.4
PTL	3.66	-0.8%	(77)	-	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	5.76	0.4%	40	183.3	0.7
VGP	5.01	8.6%	1,738	13.8	1.2
PVL	4.97	2.1%	132	25.8	0.5
PXA	3.93	-30.9%	(439)	-	1.3
SHS	3.71	17.4%	1,628	11.4	1.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
